

GIẢI PHÁP NÂNG CAO SỰ HÀI LÒNG CỦA SINH VIÊN VỚI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHUYÊN NGÀNH VÕ – QUYỀN ANH, TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO BẮC NINH

Mai Thị Bích Ngọc⁽¹⁾; Nguyễn Thế Ngọc⁽²⁾

Thông tin bài báo:

Ngày nhận bài: 20/08/2025

Ngày phản biện: 12/10/2025

Ngày đăng: 26/11/2025

Tác giả liên hệ:

Mai Thị Bích Ngọc

Email: maingoctdt@gmail.com

Tập 2, số 6 (2025), trang 10-16

DOI: <https://doi.org/10.64024/upes13819>

Bản quyền © 2025. Bài báo này là công bố Truy cập Mở (Open Access) và được phân phối theo các điều khoản của Creative Commons Attribution-NonCommercial 4.0 International (CC BY-NC 4.0).

Tóm tắt:

Thường xuyên khảo sát, lắng nghe ý kiến sinh viên và cải tiến liên tục là yếu tố then chốt giúp nâng cao hiệu quả đào tạo, đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong bối cảnh hội nhập hiện nay. Quá trình nghiên cứu sử dụng phương pháp phân tích SWOT để tìm ra các điểm mạnh, điểm yếu, thời cơ, thách thức trong việc nâng cao sự hài lòng của sinh viên với chương trình đào tạo chuyên ngành Võ – Quyền Anh Trường Đại học TDTT Bắc Ninh, trên cơ sở đó, đề xuất được 5 giải pháp nâng cao sự hài lòng của sinh viên, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo tại Trường.

Từ khóa: Giải pháp, sự hài lòng, chương trình đào tạo, chuyên ngành Võ – Quyền Anh, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.

Solutions to improve student satisfaction with the Martial Arts and Boxing training program at Bac Ninh Sports University

Mai Thi Bich Ngoc⁽¹⁾; Nguyen The Ngoc⁽²⁾

Article Information:

Received: 20/08/2025

Review date: 12/10/2025

Published: 26/11/2025

Corresponding Author:

Mai Thi Bich Ngoc

Email: maingoctdt@gmail.com

Vol.2, Issue 6 (2025), pp 10-16

DOI: <https://doi.org/10.64024/upes13819>

Copyright © 2025. This is an Open Access article distributed under the terms of the Creative Commons Attribution-NonCommercial 4.0 International (CC BY-NC 4.0).

Summary:

Regularly surveying and listening to students' opinions, along with continuous improvement, are key factors in enhancing the effectiveness of training and meeting the requirements for developing high-quality human resources in the current integration context. The research process used SWOT analysis to identify strengths, weaknesses, opportunities, and threats in improving student satisfaction with the martial arts and boxing program at Bac Ninh University of Sports. Based on this, five solutions were proposed to increase student satisfaction, contributing to the improvement of training quality at the university.

Keywords: Solutions, satisfaction, training program, martial arts and boxing major, Bac Ninh University of Sports

⁽¹⁾ TS, ⁽²⁾ CN, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

ĐẶT VẤN ĐỀ

Chất lượng nguồn nhân lực đóng vai trò then chốt trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Một lực lượng lao động được trang bị kiến thức chuyên môn vững vàng, kỹ năng nghề nghiệp thành thạo và tư duy sáng tạo sẽ góp phần nâng cao năng suất lao động, thúc đẩy đổi mới công nghệ và tăng cường năng lực cạnh tranh quốc gia. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và chuyển đổi số, việc đầu tư vào giáo dục và đào tạo chất lượng cao trở thành chiến lược trọng tâm nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập quốc tế.

Nâng cao sự hài lòng của sinh viên với chương trình đào tạo cử nhân đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giáo dục và uy tín của nhà trường. Khi sinh viên hài lòng, họ sẽ có động lực học tập cao hơn, tham gia tích cực vào các hoạt động học thuật và ngoại khóa, từ đó nâng cao kết quả học tập và phát triển toàn diện bản thân, hoàn thiện nhân cách. Sự hài lòng còn phản ánh mức độ phù hợp giữa chương trình đào tạo và nhu cầu thực tế, giúp nhà trường điều chỉnh nội dung, phương pháp giảng dạy cũng như cơ sở vật chất để đáp ứng tốt hơn kỳ vọng của người học. Ngoài ra, sinh viên hài lòng có xu hướng trở thành những người ủng hộ trung thành, góp phần quảng bá hình ảnh tích cực của trường đại học và thu hút sinh viên mới... Tuy nhiên, vấn đề nâng cao sự hài lòng của sinh viên với chương trình đào tạo chuyên ngành Võ – Quyền Anh tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh trên thực tế lại chưa được các tác giả quan tâm nghiên cứu phù hợp.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp: phân tích và tổng hợp tài liệu, quan sát sự phạm, phương pháp phỏng vấn và phương pháp toán học thống kê.

Khảo sát được tiến hành trên 64 sinh viên chuyên ngành Võ – Quyền Anh tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

Thời điểm khảo sát: Tháng 9 đến tháng 12 năm 2024.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Phân tích SWOT về thực trạng sự hài lòng của sinh viên với chương trình đào tạo

chuyên ngành Võ – Quyền Anh, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Trên cơ sở kết quả đánh giá thực trạng sự hài lòng của sinh viên với chương trình đào tạo chuyên ngành Võ – Quyền Anh, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh, nghiên cứu tiến hành phân tích SWOT để tìm ra các điểm mạnh, điểm yếu (các yếu tố bên trong), cơ hội và nguy cơ (các yếu tố bên ngoài) để làm căn cứ đề xuất các giải pháp. Kết quả được trình bày tại bảng 1.

Từ các kết quả phân tích SWOT cho thấy:

Điểm mạnh là những thuộc tính cần tập trung phát triển và những thuộc tính cần tiếp tục duy trì thể hiện ở 11 thuộc tính như sau: VC1 “Sân bãi tập luyện đảm bảo đủ không gian học tập, rèn luyện”; VC2 “Sân bãi tập luyện thoáng mát an toàn”; VC3 “Cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu giảng dạy, học tập”; VC4 “Cơ sở vật chất đảm bảo an toàn cho giảng dạy, học tập”; GV1: Giảng viên có thái độ thân thiện, thể hiện tính chuẩn mực trong tác phong nhà giáo; GV2: Giảng viên có phong thái, trang phục lịch sự gọn gàng; GV3: Giảng viên có trình độ chuyên môn về môn học đảm trách; GV5: Giảng viên đảm bảo giờ lên lớp, kế hoạch giảng dạy; GV7: Giảng viên giảng dạy kết hợp với giáo dục nhân cách, đạo đức cho sinh viên; CN7: Cảm thấy vui vẻ, thoải mái khi học tập môn học; CN8: Cảm thấy gắn bó với thầy cô, bạn bè cùng lớp:

Điểm yếu là những thuộc tính hạn chế phát triển thể hiện và cần giảm sự đầu tư thể hiện ở 11 thuộc tính như sau: VC8: Đảm bảo đầy đủ cơ sở vật chất, dụng cụ đáp ứng hoạt động ngoại khóa của sinh viên; ĐT2: Thời lượng của các học phần trong chương trình môn học là phù hợp; ĐT5: Nội dung giảng dạy phù hợp (với thể trạng của người học); ĐT8: Các nội dung trong chương trình môn học có tác dụng hỗ trợ tốt cho khóa học ngoại khóa; PV2: Khu vực học đảm bảo nhà vệ sinh tiện nghi, sạch sẽ; PV3: Khu vực học có tủ thuốc y tế để sơ cứu trong trường hợp chấn thương; PV4: Các khiếu nại của sinh viên được Bộ môn, giảng viên trực tiếp giải quyết thỏa đáng; CN1: Hoạt động ngoại khóa của sinh viên được quan tâm, khuyến khích...

2. Lựa chọn và xây dựng nội dung chi tiết các giải pháp nâng cao sự hài lòng của sinh viên với chương trình đào tạo chuyên

Bảng 1. Kết quả phân tích SWOT và mô hình các giải pháp nâng cao sự hài lòng của sinh viên với chương trình đào tạo chuyên ngành Võ – Quyền Anh, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

SWOT	Điểm mạnh	Điểm yếu
Yếu tố bên trong	S1: GV1: Giảng viên có thái độ thân thiện, thể hiện tính chuẩn mực trong tác phong nhà giáo. S2: GV2: Giảng viên có phong thái, trang phục lịch sự gọn gàng S3: GV3: Giảng viên có trình độ chuyên môn về môn học đảm trách. S4: GV5: Giảng viên đảm bảo giờ lên lớp, kế hoạch giảng dạy. S5: GV7: Giảng viên giảng dạy kết hợp với giáo dục nhân cách, đạo đức cho sinh viên. S6: CN7: Cảm thấy vui vẻ, thoải mái khi học tập môn học. S7: CN8: Cảm thấy gần gũi với thầy cô, bạn bè cùng lớp. S8: VC1:Sân bãi tập luyện đảm bảo đủ không gian học tập, rèn luyện S9: VC2:Sân bãi tập luyện thoáng mát an toàn. S10: VC3: Cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu giảng dạy, học tập S11: VC4 “Cơ sở vật chất đảm bảo an toàn cho giảng dạy, học tập	W1: VC8: Đảm bảo đầy đủ cơ sở vật chất, dụng cụ đáp ứng hoạt động ngoại khóa của sinh viên. W2: ĐT2: Thời lượng của các học phần trong chương trình môn học là phù hợp. W3: ĐT8: Các nội dung trong chương trình môn học có tác dụng hỗ trợ tốt cho khóa học ngoại khóa. W4: PV3: Khu vực học có tủ thuốc y tế để sơ cứu trong trường hợp chấn thương. W5: PV4: Các khiếu nại của sinh viên được Bộ môn, giảng viên trực tiếp giải quyết thỏa đáng. W6: CN1: Hoạt động ngoại khóa của sinh viên được quan tâm, khuyến khích. W7: VC5: Lớp học có số lượng sinh viên hợp lý. W8: ĐT5: Nội dung giảng dạy phù hợp (với thể trạng của người học). W9: PV2: Khu vực học đảm bảo nhà vệ sinh tiện nghi, sạch sẽ. W10: ĐT6: Đề thi đối với mỗi học phần đáp ứng yêu cầu của chương trình học. W11: ĐT1: Chương trình đào tạo có dung lượng hợp lý, khoa học
	Cơ hội (Opportunities)	Thách thức (Threats)
Yếu tố bên ngoài	O1: Chuyên ngành Võ – Quyền Anh là một trong những chuyên ngành trọng điểm của Trường, thu hút đông sinh viên đăng ký học. O2: Được sự ủng hộ và đầu tư đúng mức từ Ban Giám hiệu và các đơn vị có liên quan. O3: Đã triển khai chủ trương xã hội hóa, huy động nguồn lực từ bên ngoài hỗ trợ quá trình triển khai chương trình đào tạo	T1: Các loại hình giải trí ngoài thể thao ngày càng nhiều khiến cho sinh viên không dành nhiều thời gian cho các hoạt động TDTT. T2: Nhận thức của một bộ phận sinh viên về môn học còn hạn chế, mang tính đối phó môn thể thao chuyên ngành. T3: Việc tuyển sinh của Trường bị hạn chế trong một số năm, dẫn tới yếu tố đầu vào người học bị ảnh hưởng
Mô hình các giải pháp	Giải pháp S-O: Phát huy điểm mạnh để tận dụng thời cơ S10S11S12S13S15O2O3 S1S5S7S8S9S14O1O2	Giải pháp W-O: Tận dụng cơ hội để khắc phục điểm yếu W9W10W11W12W13W14W15O1O2
	Giải pháp S-T: Phát huy điểm mạnh để né tránh đe dọa S2S3S4S6S10S11S12S13T1T3	Giải pháp W-T: Khắc phục điểm yếu hạn chế đe dọa W1W2W3W4W5W6W7W8T1T2

ngành Võ – Quyền Anh, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

2.1. Lựa chọn các giải pháp

Trên cơ sở kết quả phân tích SWOT về thực trạng sự hài lòng của sinh viên với chương trình đào tạo chuyên ngành Võ – Quyền Anh tại Trường, qua phân tích tài liệu có liên quan và phỏng vấn trực tiếp các chuyên gia, chúng tôi xác định được 05 giải pháp nâng cao sự hài lòng của sinh viên với chương trình đào tạo.

Từ các giải pháp đã đề xuất qua quá trình phân

tích SWOT, để lựa chọn được các giải pháp phù hợp nhất nhằm nâng cao sự hài lòng của sinh viên với chương trình đào tạo chuyên ngành Võ – Quyền Anh tại Trường, chúng tôi tiến hành phỏng vấn 32 giảng viên chuyên ngành Võ – Quyền Anh và các chuyên ngành giảng dạy thực hành tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh. Phỏng vấn được tiến hành theo thang đo Likert 5 mức tương ứng từ rất cần thiết/ rất phù hợp tới rất không cần thiết / rất không phù hợp. Kết quả phỏng vấn được trình bày tại bảng 2.

Bảng 2. Kết quả phỏng vấn lựa chọn giải pháp nâng cao sự hài lòng của sinh viên với chương trình đào tạo chuyên ngành Võ – Quyền Anh, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh (n=32)

TT	Tiêu chí	Kết quả phỏng vấn					Tổng điểm	Điểm TB
		5	4	3	2	1		
1	Nâng cao chất lượng cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy	15	6	8	3	0	129	4.03
2	Phát triển đội ngũ giảng viên đào tạo sinh viên chuyên ngành	13	5	8	6	0	121	3.78
3	Đổi mới nội dung chương trình và phương pháp giảng dạy chuyên ngành ⁴⁵	15	8	6	3	0	131	4.09
4	Phát triển phong trào tập luyện TDTT ngoại khóa môn thể thao chuyên ngành cho sinh viên	17	6	7	2	0	134	4.19
5	Nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí, ý nghĩa và tầm quan trọng của tập luyện môn thể thao chuyên ngành Võ – Quyền Anh	16	9	5	2	0	135	4.22

Qua bảng 2 cho thấy: cả 05 giải pháp được đưa ra phỏng vấn đều được các giảng viên đánh giá ở mức phù hợp/ cần thiết trở lên để nâng cao sự hài lòng của sinh viên với chương trình đào tạo chuyên ngành Võ – Quyền Anh, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.

2.2. Xây dựng nội dung cụ thể từng giải pháp

Giải pháp 1. Nâng cao chất lượng cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

Mục đích: Tạo điều kiện, môi trường sư phạm thuận lợi cho hoạt động dạy và học; nâng cao sự hứng thú và phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo cho cả người dạy và người học; đảm bảo sự an toàn cho sinh viên.

Nội dung cụ thể giải pháp: Tập trung vào phát huy các ưu điểm để khắc phục những hạn chế về thuộc tính cơ sở vật chất kết hợp với cơ hội được sự ủng hộ và đầu tư từ Ban Giám hiệu Nhà trường và huy động nguồn lực từ bên ngoài

để nâng cấp cơ sở vật chất, đáp ứng sự hài lòng của sinh viên với yếu tố cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy chương trình đào tạo sinh viên chuyên ngành Võ – Quyền anh tại Trường.

Cách thực hiện:

Phát triển hệ thống cơ sở vật chất phục vụ tập luyện. Đối với sân bãi luyện tập và các thiết bị chuyên dụng, Bộ môn Võ – Quyền Anh cần tranh thủ các nguồn lực đã được đầu tư, kết hợp với duy tu bảo dưỡng và nâng cấp lên.

Đầu tư thêm thiết bị để nâng cao chất lượng học tập, nâng cấp các hệ thống ánh sáng của nhà tập cùng với các thiết bị chuyên dụng.

Bên cạnh đó nên việc ngưng đầu tư thiết bị của các môn học không còn phù hợp với định hướng sắp tới.

Tổ chức xây dựng các sáng kiến phát triển các trang thiết bị, dụng cụ tập luyện, đặc biệt là các dụng cụ tập luyện hỗ trợ, hỗ trợ chuyên môn.



**Chuyên ngành Võ - Quyền Anh (nay là chuyên ngành Võ - Bắn súng)
là một trong những chuyên ngành đào tạo trọng tâm có số lượng sinh viên đông đảo
của Trường Đại học TDTT Bắc Ninh**

Tổ chức vệ sinh định kỳ nhà tập, phòng tập và các dụng cụ tập luyện, lau chùi vệ sinh các dụng cụ tập luyện chuyên môn...

Tổ chức thi đua giữ gìn vệ sinh Nhà tập, phòng tập và các trang thiết bị tập luyện...

Đơn vị phối hợp thực hiện:

Ban Giám hiệu ra chủ trương, hướng dẫn thực hiện.

Bộ môn Võ – Quyền Anh triển khai thực hiện; xây dựng kế hoạch đáp ứng và bổ sung cơ sở vật chất; chủ động tổ chức cho sinh viên các lớp/ khóa thi đua, vệ sinh định kỳ...

Lớp trưởng các lớp chuyên ngành đôn đốc, nhắc nhở, động viên các sinh viên thực hiện.

Công tác kiểm tra, đánh giá:

Số lượng các buổi vệ sinh định kỳ được tổ chức

Các cuộc thi đua giữ gìn vệ sinh, sáng tạo cơ sở vật chất, dụng cụ tập luyện được tiến hành;

Hoạt động bảo dưỡng định kỳ cơ sở vật chất được;

Cơ sở vật chất được đầu tư mới...

***Giải pháp 2. Phát triển đội ngũ giảng viên
đào tạo sinh viên chuyên ngành***

Mục đích: Tạo ra một môi trường học tập

tích cực, hiệu quả.

Nội dung: Tập trung vào phát huy ưu điểm để khắc phục hạn chế về thuộc tính giảng viên kết hợp với ưu thế hiện có của chuyên ngành Võ – Quyền Anh tại Trường.

Cách thực hiện:

Phát triển và đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ giảng viên cả về chuyên môn, nghiệp vụ và các yêu cầu liên quan...

Khuyến khích, động viên giảng viên tham gia nghiên cứu khoa học, các chương trình hội nghị, hội thảo có chất lượng cao, có chiều sâu và sức lan tỏa trong ngành.

Trong giai đoạn mới đòi hỏi việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, có tinh thần đổi mới đã và đang là yếu tố quyết định để nâng cao trình độ chuyên môn như nghiên cứu khoa học, bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ, tin học.

Tập trung bồi dưỡng đội ngũ giảng viên có trình độ tiến sĩ, đào tạo lại cán bộ theo tư duy mới về vị trí người thầy trong giảng dạy, chú trọng đào tạo kỹ năng.

Khuyến khích các giảng viên tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn.

Xây dựng kế hoạch đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, cử các giảng viên tham gia các lớp tập huấn chuyên môn, tham gia các hoạt động tại các liên đoàn võ thuật tại Việt Nam...

Đơn vị phối hợp thực hiện:

Ban Giám hiệu ra chủ trương, hướng dẫn thực hiện.

Bộ môn Võ – Quyền Anh triển khai thực hiện; chủ độ xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ giảng viên, khuyến khích giảng viên...

Công tác kiểm tra, đánh giá:

Số lượng giảng viên được tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn.

Số lượng giảng viên tham gia các hoạt động trọng tài, kiêm nhiệm tại các liên đoàn hiệp hội.

Số lượng giảng viên tham gia các hoạt động khoa học công nghệ và kết quả đạt được...

Giải pháp 3. Đổi mới nội dung chương trình và phương pháp giảng dạy chuyên ngành

Mục đích: đổi mới hệ thống các hoạt động giáo dục, đào tạo phù hợp và gắn kết với sứ mạng, tầm nhìn, chiến lược phát triển của cơ sở đào tạo, nhu cầu của xã hội; phù hợp và đạt được các mục tiêu của giáo dục đại học, chuẩn đầu ra phù hợp với Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Nội dung: Tập trung vào sử dụng thời cơ để khắc phục những nhược điểm về thuộc tính nội dung chương trình môn học Võ – Quyền Anh và giảng viên kết hợp với lợi thế đào tạo của chuyên ngành, nơi đang có nguồn lực sinh viên chính quy đông đảo và được sự ủng hộ đầu tư Ban Giám hiệu

Cách thực hiện:

Tiến hành khảo sát lấy ý kiến các bên có liên quan để định hướng đổi mới chương trình đào tạo CTĐT cho sinh viên chuyên ngành.

Tích hợp các nội dung phát triển các kỹ năng chuyên môn, kỹ năng mềm trong chương trình đào tạo sinh viên chuyên ngành.

Tăng cường tính tương tác, tính thực tế của chương trình đào tạo dựa trên phương pháp thông tin đa chiều.

Tổ chức bình giảng cấp bộ môn; phát triển các giờ dạy mẫu để khuyến khích ứng dụng các phương pháp dạy học mới

Tổ chức hướng dẫn, cập nhật, phổ biến các phương pháp dạy học mới

Khuyến khích giảng viên sáng tạo trong quá trình tổ chức dạy học.

Đơn vị phối hợp thực hiện:

Ban Giám hiệu ra chủ trương, hướng dẫn thực hiện.

Bộ môn Võ – Quyền Anh triển khai thực hiện và khuyến khích các giảng viên bộ môn thực hiện.

Công tác kiểm tra, đánh giá:

Chương trình được đổi mới.

Các hoạt động hỗ trợ phát triển, cập nhật các phương pháp dạy học mới.

Giải pháp 4. Phát triển phong trào tập luyện TDTT ngoại khóa môn thể thao chuyên ngành cho sinh viên

Mục đích: Tạo điều kiện và môi trường hoạt động học tập tích cực, tránh xa các tệ nạn xã hội ảnh hưởng tiêu cực đến quá trình dạy và học; dần hình thành thói quen, ý thức tự học tập và tập luyện thường xuyên, suốt đời.

Nội dung: Phát triển các thuộc tính điểm mạnh của yếu tố bên trong gồm giảng viên và cơ sở vật chất để phòng tránh nguy cơ từ các yếu tố bên ngoài ngày càng nhiều khiến cho sinh viên không dành nhiều thời gian cho các hoạt động TDTT.

Cách thực hiện:

Tổ chức các hoạt động tập luyện ngoại khóa môn thể thao chuyên ngành thường xuyên, liên tục, có giáo viên hướng dẫn.

Tổ chức các đội tuyển các môn thể thao chuyên ngành (Karate, Taekwondo, boxing, Vovinam, Pencak Silat).

Tổ chức các buổi giao lưu định kỳ trong và ngoài trường, giúp tạo động lực và khuyến khích sinh viên tham gia tập luyện.

Tổ chức các CLB võ thuật sinh viên chuyên ngành, tạo môi trường cho sinh viên tham gia tập luyện và thực hành các kỹ năng tổ chức, quản lý, phát triển các CLB thể thao;

Tổ chức các hoạt động hướng dẫn tập luyện võ thuật, hỗ trợ cộng đồng tập luyện... tạo môi trường giúp sinh viên thực hành với đa dạng các đối tượng;

Xây dựng chế độ khuyến khích, động viên, khen thưởng với các cá nhân có thành tích tốt trong các hoạt động tập luyện, tổ chức tập luyện ngoại khóa.

Tổ chức các hoạt động thi đua, giao lưu giữa

các lớp, khoa, khóa trong hoạt động thể thao ngoại khóa chuyên ngành.

Đơn vị phối hợp thực hiện:

Ban Giám hiệu ra chủ trương, hướng dẫn thực hiện.

Bộ môn Võ – Quyền Anh triển khai thực hiện; chủ động tổ chức cho sinh viên các lớp khóa thực hiện.

Lớp trưởng các lớp chuyên ngành đôn đốc, nhắc nhở, động viên các sinh viên thực hiện

Công tác kiểm tra, đánh giá:

Số lượng, chất lượng các hoạt động ngoại khóa chuyên ngành được thực hiện.

Các chế độ khuyến khích được xây dựng và hiệu quả của nó.

Giải pháp 5. Nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí, ý nghĩa và tầm quan trọng của tập luyện môn thể thao chuyên ngành Võ – Quyền Anh

Mục đích: nhận thức về môn học đúng đắn là cơ sở để hình thành động cơ học tập tích cực và bền vững, là động lực để sinh viên khắc phục những trở ngại khó khăn, chủ động phòng tránh các yếu tố nguy cơ tiêu cực hiện hữu từ xã hội; hình thành thái độ chuyên nghiệp trong hoạt động nghề nghiệp.

Nội dung: tập trung cải thiện những thuộc tính điểm yếu của yếu tố bên trong gồm chức năng phục vụ và cảm nhận của sinh viên đối với chất lượng chương trình đào tạo sinh viên chuyên ngành Võ – Quyền Anh.

Cách thực hiện:

Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của tập luyện môn thể thao chuyên ngành.

Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu dưới dạng tranh ảnh, bài viết, hình ảnh, video clip... tuyên truyền nâng cao nhận thức của sinh viên về việc tập luyện môn thể thao chuyên ngành.

Xây dựng hệ thống hỗ trợ tập luyện các môn thể thao chuyên ngành.

Kết hợp giáo dục nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí, ý nghĩa, tầm quan trọng của tập luyện môn thể thao chuyên ngành trong các giờ học chính khóa, các hoạt động chung của trường, khoa, bộ môn.

Sử dụng các môn thể thao chuyên ngành trong các hoạt động văn nghệ, biểu diễn, đồng diễn... để giới thiệu vẻ đẹp của các môn thể thao

chuyên ngành tới sinh viên và các bạn chuyên ngành khác...

Đơn vị phối hợp thực hiện:

Ban Giám hiệu ra chủ trương, hướng dẫn thực hiện.

Bộ môn Võ – Quyền Anh triển khai thực hiện; chủ động tổ chức cho sinh viên các lớp khóa thực hiện.

Lớp trưởng các lớp chuyên ngành đôn đốc, nhắc nhở, động viên các sinh viên thực hiện

Công tác kiểm tra, đánh giá:

Số lượng, chất lượng các hoạt động tuyên truyền được thực hiện.

Sự biến đổi nhận thức của người học.

KẾT LUẬN

Quá trình phân tích SWOT đã xác định được 11 điểm mạnh, 11 điểm yếu, 3 thời cơ và 3 thách thức làm cơ sở cho việc đề xuất các giải pháp nâng cao sự hài lòng của sinh viên với chương trình đào tạo chuyên ngành Võ – Quyền Anh tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.

Lựa chọn và xây dựng nội dung chi tiết 05 giải pháp nâng cao sự hài lòng của sinh viên với chương trình đào tạo chuyên ngành Võ – Quyền anh tại Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phan Chí Anh, Nguyễn Thu Hà, Nguyễn Huệ Minh (2013), “Nghiên cứu các mô hình đánh giá chất lượng dịch vụ”, *VNU Journal of Economics and Business*, v.29,n.1,may.2013.ISSN 2743-9861.
2. Nguyễn Kim Dung (2010), “Khảo sát mức độ hài lòng của sinh viên về chất lượng giảng dạy và quản lý của một số trường Đại học Việt Nam”, *Hội thảo khoa học Đánh giá xếp hạng các trường đại học và cao đẳng Việt Nam*.
3. Hà Quang Tiến, Nguyễn Thị Hà (2016), “Mức độ hài lòng của sinh viên về hoạt động đào tạo của Khoa Thể dục Thể thao, Trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên”, *Tạp chí khoa học Đào tạo và Huấn luyện thể thao- Số đặc biệt/ 2016*, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh.